

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

HỢP ĐỒNG THUÊ MÁY CẦU

Số: 24/2020/HĐDV

Căn cứ Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Luật thương mại 2005;

Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của các bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20.... Chúng tôi gồm có:

BÊN THUÊ (Sau đây gọi tắt là bên A):

Công ty:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Đại diện theo pháp luật:.....

Mã số thuế:.....

Số tài khoản:.....Tại ngân hàng:.....Chi nhánh:.....

BÊN CHO THUÊ (Sau đây gọi tắt là bên B):

Công ty:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Đại diện theo pháp luật:.....

Mã số thuế:.....

Số tài khoản:.....Tại ngân hàng:.....Chi nhánh:.....

Hai bên cùng thỏa thuận ký hợp đồng số 24/2020/HĐDV với những nội dung sau:

Điều 1: Nội dung hợp đồng

Hai bên thỏa thuận bên B sẽ cho bên A thuê máy cầu để phục vụ mục đích
.....với số lượng và chất lượng như sau:

STT	Tên xe	Loại xe	Năm sản xuất	Nguồn gốc	Biên kiểm soát
1					
2					
...					

Điều 2: Thời gian và địa điểm thực hiện

– Thời gian bên B cho bên A thuê xe cầu bắt đầu từ ngày .../.../... tới hết ngày .../.../... tất cả các ngày trong tuần kể cả các ngày lễ, Tết.

– Thời gian nhận xe: Bên A sẽ nhận xe cầu từ bên B vào lúc h ngày .../.../....

– Địa điểm: Bên A sẽ thuê xe cầu của bên B để thực hiện công việc tại

Điều 3: Tiêu chí thực hiện

– Các thông số kỹ thuật của xe cầu phải đạt tiêu chuẩn theo bảng ghi tại Phụ lục I Hợp đồng này.

– Xe cầu phải được bảo trì để đảm bảo độ ổn định, vận hành tốt, tránh xảy ra sự cố trước khi cho bên A thuê.

– Xe cầu phải có các giấy tờ chứng minh chất lượng, thông số kỹ thuật đạt tiêu chuẩn, bảo hành; các giấy tờ đăng ký theo quy định của pháp luật.

– Trong thời gian cho bên A thuê, bên B không được phép cho một bên thứ ba bất kỳ khác thuê máy cầu.

Điều 4: Mô tả công việc

Điều 5: Rủi ro

– Trong quá trình sử dụng máy, nếu máy gặp sự cố vì lý do khách quan, bên A sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm chi trả để khắc phục sự cố nếu có thiệt hại xảy ra.

– Trong trường hợp bên A gây hư hỏng, thất thoát máy móc thiết bị, bên A phải bồi thường cho bên B từ 30% – 100% giá trị máy móc, thiết bị tùy vào mức độ hư hại.

Điều 6: Biện pháp bảo đảm

– Ngay sau khi ký kết hợp đồng, bên A sẽ trả cho bên B số tiền là VNĐ (Bằng chữ:.....) gọi là tiền đặt cọc để bảo đảm cho việc bên A sẽ giữ gìn, bảo quản, vận hành máy móc theo đúng thoả thuận tại Hợp đồng này.

– Trong trường hợp bên A sử dụng máy móc không giữ gìn, bảo quản tốt theo thoả thuận tại Hợp đồng này, bên B có tiền nhận số tiền trên (cụ thể là VNĐ) để

– Trong trường hợp các bên thực hiện đúng nghĩa vụ của bản thân, bên A có quyền dùng số tiền này để trừ vào nghĩa vụ thanh toán của mình.

– Trong trường hợp việc không thực hiện được Hợp đồng này là do lỗi của cả hai bên, số tiền trên sẽ được giải quyết như sau:.....

Điều 7: Giá trị hợp đồng

– Giá thuê máy cẩu hai bên thoả thuận là VNĐ/ tháng

+ Giá trên đã bao gồm

+ Giá trên chưa bao gồm

– Trong quá trình thực hiện hợp đồng, mức giá cho thuê theo tháng sẽ không thay đổi. Ngoài ra, nếu trong quá trình thực hiện Hợp đồng này mà có phát sinh thêm các chi phí ngoài (bao gồm cả thuế/lệ phí/...) thì bên ... sẽ gánh chịu các chi phí này.

Điều 8: Thanh toán

– Số tiền đã thoả thuận tại Điều 7 sẽ được bên A trả cho bên B vào ngày hàng tháng (dương lịch).

Đối với tháng đầu tiên thuê sẽ thanh toán vào .../.../....

– Trình tự thanh toán: Trả hết trong một lần.

– Cách thức: Trả trực tiếp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Bên A sẽ trả trực tiếp cho :

Ông:..... Sinh năm:.....

Chức vụ:.....

Chứng minh nhân dân số:..... do CA..... cấp ngày....../...../.....

Hoặc nếu thanh toán chuyển khoản thì sẽ theo thông tin sau:

Số tài khoản:.....

Tại ngân hàng:.....Chi nhánh:.....

Điều 9: Quyền và nghĩa vụ các bên

9.1. Quyền và nghĩa vụ bên A

.....

9.2. Quyền và nghĩa vụ bên B

.....

Điều 10: Phạt vi phạm

.....

.....

Điều 11: Bồi thường thiệt hại

.....

.....

Điều 12: Giải quyết tranh chấp

.....

.....

Điều 13: Thời hạn hiệu lực, kéo dài hợp đồng

.....

.....

Điều 14: Chấm dứt hợp đồng

14.1. Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp

.....

.....

14.2. Lý do khách quan chấm dứt hợp đồng

.....
.....

Điều 15: Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

Hai bên sẽ tổ chức hợp và lập biên bản thanh lý hợp đồng này sau khi hết hiệu lực không quá 10 ngày. Bên có trách nhiệm tổ chức và chuẩn bị thời gian địa điểm thanh lý.

Hợp đồng này được làm thành bản, có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ bản.

Ký tên A

Ký tên B

Ký và ghi rõ họ tên

Ký và ghi rõ họ tên